|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Bản án số: 16/2023/HNGĐ-ST Ngày: 12 - 01 - 2023“V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” |  |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

# *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Ngọc Diệu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Lâm Sơn
2. Bà Nguyễn Thị Ly
	* ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

# *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Phước Lợi – kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 888/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 607/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa: 550/2022/QĐST-HNGĐ ngày 23/12/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Cao Thị M V, sinh năm 1988; địa chỉ: số 391 tổ 18, ấp Mỹ Thạnh, xã Mỹ Hội Đông, huyện CM, tỉnh AG(có mặt);
2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Tr T, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp Phú Hạ, xã Kiến Thành, huyện CM, tỉnh AG(vắng mặt);

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết, nguyên đơn bà Cao Thị M V trình bày:

Bà Cao Thị M V và ông Nguyễn Tr T đi đến hôn nhân vào năm 2016, hôn nhân do tự tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Kiến Thành, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, bất đồng về kinh tế, không tôn

trọng lẫn nhau, vợ chồng thường xuyên cãi vã, ông Tuấn không quan tâm chăm sóc cho gia đình, nên giữa bà Viện và ông Tuấn không sống chung từ tháng 6/2022 cho đến nay. Bà Viện nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy, bà Viện yêu cầu được ly hôn với ông Tuấn.

* Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Cao Trọng Sang, sinh ngày 22/8/2017, khi ly hôn bà Viện yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.
* Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
* Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là ông Nguyễn Tr Tđã được tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo thụ lý vụ án nhưng vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã triệu tập ông Tuấn đến tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, không rõ lí do.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ quan điểm như đã trình bày, không giao nộp thêm tài liệu chứng cứ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định pháp luật.

* Đối với nguyên đơn: Bà Cao Thị M Vtừ khi thụ lý vụ án, đã thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự.
* Đối với bị đơn: Ông Nguyễn Trọng Tuấn, từ khi thụ lý vụ án đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử là phù hợp Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình, đề xuất: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Cao Thị M Vđối với ông Nguyễn Trọng Tuấn. Bà Cao Thị M Vđược tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Cao Trọng Sang, sinh ngày 22/8/2017, ông Nguyễn Tr Tkhông phải cấp dưỡng nuôi con chung.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

Bà Cao Thị M Vkhởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Trọng Tuấn, về con chung bà Viện yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng nên quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Tr Tvới tư cách là bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại xã Kiến Thành, huyện CM, tỉnh AGnên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật, nhưng ông Nguyễn Tr Tkhông đến tham gia phiên Tòa. Xét thấy, sự vắng mặt của ông Tuấn không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Trọng Tuấn.

1. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Cao Thị M Vvà ông Nguyễn Tr Tlà tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Vì mâu thuẫn vợ chồng, bà Viện cho rằng vợ chồng bất đồng quan điểm sống, bất đồng về kinh tế, không tôn trọng lẫn nhau, vợ chồng thường xuyên cãi vã, nên cuộc sống chung của vợ chồng không hạnh phúc dẫn đến vợ chồng không còn sống chung từ tháng 6/2022 cho đến nay, hôn nhân của ông bà đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt. Vì vậy, bà Viện có yêu cầu được ly hôn ông Tuấn là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên HĐXX chấp nhận.

Về quan hệ con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Cao Trọng Sang, sinh ngày 22/8/2017, khi ly hôn bà Viện yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, con chung hiện nay bà Viện đang nuôi dưỡng. Đồng thời, ông Tuấn không có ý kiến phản hồi về nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử giao con chung cho bà Viện được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: không xem xét giải quyết.

1. Về án phí: Do yêu cầu của bà Cao Thị M Vđược chấp nhận nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 273; Điều 227; 228 Bộ luật Tố tụng dân sự

năm 2015; các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Cao Thị Mỹ Viện, bà Cao Thị M Vđược ly hôn với ông Nguyễn Trọng Tuấn.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 141 ngày 22 tháng 7 năm 2016 do Ủy ban nhân dân xã Kiến Thành, huyện CM, tỉnh AGcấp cho bà Cao Thị M Vvà ông Nguyễn Tr Tkhông còn giá trị pháp lý.

1. Về con chung: Bà Cao Thị M Vđược tiếp tục nuôi dưỡng con chung Nguyễn Cao Trọng Sang, sinh ngày 22/8/2017, ông Nguyễn Tr Tkhông phải cấp dưỡng nuôi con.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1. Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét giải quyết.
2. Về án phí: Bà Cao Thị M Vphải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0012813, ngày 01/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** TAND tỉnh An Giang;
* VKSND huyện Chợ Mới;
* Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
* Các đương sự (để thi hành);
* UBND nơi đăng ký kết hôn;
* Lưu: HSVA.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Trần Ngọc Diệu** |